

NGUYÊN TẮC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Nội dung	HOSE (SGDCK TPHCM)	HNX (SGDCK HN)	UPCOM (SGDCK HN)
1. Thời gian giao dịch: 9:00–15:00 thứ Hai đến thứ Sáu, nghỉ giữa phiên từ 11:30–13:00	<ul style="list-style-type: none"> - 9:00 – 9:15: Mở cửa, khớp lệnh định kỳ. Lệnh sử dụng: ATO, L.O. - 9h15 – 11h30: Khớp lệnh liên tục. Lệnh sử dụng: L.O, MP - 13:00–14:30: Khớp lệnh liên tục. Lệnh sử dụng: L.O, MP - 14:30 – 14:45: Đóng cửa, khớp lệnh định kỳ Lệnh sử dụng: ATC, L.O. - 9:00–11:30, 13:00–15:00: Giao dịch thoả thuận. 	<ul style="list-style-type: none"> - 9:00 – 11:30: Khớp lệnh liên tục. Lệnh sử dụng: L.O, MTL, MOK, MAK - 13:00 – 14:30: Khớp lệnh liên tục Lệnh sử dụng: L.O, MTL, MOK, MAK - 14:30 – 14:45: Đóng cửa, khớp lệnh định kỳ Lệnh sử dụng: ATC, L.O - 14:45-15:00: Phiên giao dịch sau giờ Lệnh sử dụng: PLO - 9:00-11:30, 13:00-15:00: Giao dịch thoả thuận. 	<ul style="list-style-type: none"> - 9:00 – 11:30: Khớp lệnh liên tục. Lệnh sử dụng: L.O - 13:00 – 15:00: Khớp lệnh liên tục Lệnh sử dụng: L.O - 9:00 – 11:30, 13:00 – 15:00: Giao dịch thoả thuận
2. Phương thức giao dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch khớp lệnh + Định kỳ: so khớp lệnh tại một thời điểm xác định (lúc 9:15 và 14:45). + Liên tục: so khớp lệnh ngay tại thời điểm lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch. - Giao dịch thỏa thuận: các bên mua bán thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch khớp lệnh + Định kỳ: so khớp lệnh tại một thời điểm xác định (lúc 14:45). + Liên tục: so khớp lệnh ngay tại thời điểm lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch. - Giao dịch thỏa thuận: các bên mua bán thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giao dịch khớp lệnh + Liên tục: so khớp lệnh ngay tại thời điểm lệnh được nhập vào hệ thống giao dịch. - Giao dịch thỏa thuận: các bên mua bán thỏa thuận với nhau về các điều kiện giao dịch.
3. Loại lệnh	<p><u>ATO (ATC):</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Là lệnh đặt mua /bán chứng khoán tại mức giá mở cửa (đóng cửa). * Là lệnh không ghi giá cụ thể, ghi ATO/ATC * Lệnh được ưu tiên trước lệnh L.O trong khi so khớp lệnh và tự động hủy nếu không khớp. * Giá ATO/ATC là mức giá tại đó mà khối lượng khớp được là nhiều nhất 		

NGUYÊN TẮC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Nội dung	HOSE (SGDCK TPHCM)	HNX (SGDCK HN)	UPCOM (SGDCK HN)
----------	-----------------------	-------------------	---------------------

	<p><u>L.O (Lệnh giới hạn):</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Là lệnh có ghi giá cụ thể, mua/bán chứng khoán tại một mức giá xác định hoặc tốt hơn. * Hiệu lực của lệnh: đến khi kết thúc ngày giao dịch hoặc đến khi được hủy bỏ. 		
	<p><u>MP (Lệnh thị trường):</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Là lệnh mua ở mức giá bán thấp nhất hay lệnh bán ở mức giá mua cao nhất hiện có. * Sẽ bị hủy khi không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh vào hệ thống giao dịch. * Phần còn lại không được thực hiện sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn +-1 đơn vị yết giá. <p>(Lệnh mua +1 Lệnh bán -1)</p>	<p><u>MTL (Lệnh thị trường giới hạn):</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Là lệnh mua ở mức giá bán thấp nhất hay lệnh bán ở mức giá mua cao nhất hiện có. * Sẽ bị hủy khi không có lệnh giới hạn đối ứng tại thời điểm nhập lệnh vào hệ thống giao dịch. * Phần còn lại không được thực hiện sẽ được chuyển thành lệnh giới hạn +- 1 đơn vị yết giá <p><u>MOK (Lệnh thị trường khớp toàn bộ hoặc hủy):</u></p> <p>Là lệnh thị trường nếu không được thực hiện toàn bộ thì bị hủy trên hệ thống giao dịch ngay sau khi nhập</p> <p><u>MAK (Lệnh thị trường khớp và hủy MAK):</u></p> <p>Là lệnh thị trường có thể thực hiện toàn bộ hoặc một phần, phần còn lại của lệnh sẽ bị hủy ngay sau khi khớp.</p>	

NGUYÊN TẮC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Nội dung	HOSE (SGDCK TPHCM)	HNX (SGDCK HN)	UPCOM (SGDCK HN)
	<p><u>Lệnh PLO:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> * Là lệnh mua hoặc lệnh bán chứng khoán tại mức giá đóng cửa sau khi kết thúc phiên khớp lệnh định kỳ đóng cửa. Chỉ được nhập vào hệ thống trong phiên giao dịch sau giờ; Trong trường hợp trong phiên khớp lệnh liên tục và khớp lệnh định kỳ đóng cửa không xác định được giá thực hiện khớp lệnh, lệnh PLO sẽ không được nhập vào hệ thống; * Được khớp ngay khi nhập vào hệ thống nếu có lệnh đối ứng chờ sẵn. Giá thực hiện là giá đóng cửa của ngày giao dịch * Không được phép sửa, hủy * Kết thúc phiên giao dịch sau giờ, các lệnh PLO không được thực hiện hoặc phần còn lại của lệnh không thực hiện hết sẽ tự động bị hủy. <p>Lệnh mới bắt đầu có hiệu lực từ 05/11/2018</p>		
4. Nguyên tắc khớp lệnh	<ul style="list-style-type: none"> - <u>Ưu tiên về giá:</u> Lệnh mua có mức giá cao hơn (hoặc lệnh bán có mức giá thấp hơn) được ưu tiên thực hiện trước. - <u>Ưu tiên về thời gian:</u> + Nếu các lệnh đối ứng cùng thỏa mãn nhau về giá thì giá khớp sẽ là giá của lệnh được nhập vào hệ thống trước + Lệnh mua/bán có cùng mức giá, lệnh nào nhập vào hệ thống giao dịch trước được ưu tiên thực hiện trước.. 		
5. Giá tham chiếu (TC)	Giá TC là mức giá đóng cửa của CP trong ngày giao dịch gần nhất trước đó.	Giá TC là mức giá đóng cửa của CP trong ngày giao dịch gần nhất trước đó.	Bình quân giá quyền các giá thực hiện phương thức khớp lệnh liên tục của ngày giao dịch liền trước
6. Biên độ dao động giá	<p>a/ Cổ phiếu: ± 7%</p> <p>Giá trần = Giá tham chiếu + (7% x Giá tham chiếu)</p> <p>Giá sàn = Giá tham chiếu – (7% x Giá tham chiếu)</p>	<p>a/ Cổ phiếu: ±10%</p> <p>Giá trần = Giá tham chiếu + (10% x Giá tham chiếu)</p> <p>Giá sàn = Giá tham chiếu – (10% x Giá tham chiếu)</p>	<p>a/ Cổ phiếu: ±15%</p> <p>Giá trần = Giá tham chiếu + (15% x Giá tham chiếu)</p> <p>Giá sàn = Giá tham chiếu – (15% x Giá tham chiếu)</p>

NGUYÊN TẮC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Nội dung	HOSE (SGDCK TPHCM)	HNX (SGDCK HN)	UPCOM (SGDCK HN)
	<p>Giá sàn làm tròn lên. Giá trần làm tròn xuống</p> <p>b/ CP ngày giao dịch đầu tiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CP phải có mức giá khởi điểm do tổ chức tư vấn xác định làm giá tham chiếu. - Biên độ dao động giá: tối thiểu $\pm 20\%$ 	<p>Giá sàn làm tròn lên. Giá trần làm tròn xuống</p> <p>b/CP ngày giao dịch đầu tiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CP phải có mức giá khởi điểm do tổ chức tư vấn xác định làm giá tham chiếu. - Biên độ dao động giá: tối thiểu $\pm 30\%$ 	<p>Giá sàn làm tròn lên. Giá trần làm tròn xuống</p> <p>b/CP ngày giao dịch đầu tiên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CP phải có mức giá khởi điểm do tổ chức tư vấn xác định làm giá tham chiếu. - Biên độ dao động giá: tối thiểu $\pm 40\%$
<p>7. Đơn vị giao dịch & Giá trị giao dịch</p>	<p>Được giao dịch theo lô: 1 lô = 100 CP/CCQ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô chẵn: bội số của 100, từ 100 – 500.000 Áp dụng cho GD khớp lệnh. - Lô lẻ: chưa đủ 1 lô: 1-99 CP/CCQ KH chỉ có thể bán cho cty CK từ 1-25 hàng tháng với giá sàn theo danh sách thu mua của công ty - Lô lớn: SL ≥ 20.000 Áp dụng cho GD thỏa thuận 	<p>Được giao dịch theo lô: 1 lô = 100 CP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô chẵn: bội số của 100, từ 100 – 99.900 Áp dụng cho GD khớp lệnh, - Lô lẻ: chưa đủ 1 lô: 1-99 CP Được thực hiện theo phương thức KLLT và phương thức GD thỏa thuận. (Lô lẻ có bảng giá riêng khác bảng giá nhìn thấy, VND ko có bảng giá lô lẻ HNX tham khảo bên khác) - Lô lớn: Lệnh có SL ≥ 5000 CP GD thỏa thuận. 	<p>Được giao dịch theo lô: 1 lô = 100 CP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lô chẵn: bội số của 100, từ 100 – 99.900 Áp dụng cho GD khớp lệnh, Lệnh có SL ≥ 10 CP có thể GD thỏa thuận.
<p>8. Quy định hủy sửa</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Được hủy lệnh nhưng không được sửa lệnh. * Phiên khớp lệnh định kỳ không được cả hủy và sửa 	<ul style="list-style-type: none"> * Được hủy lệnh và sửa lệnh (nhưng được sửa giá và khối lượng không được sửa loại lệnh và mã chứng khoán) * Phiên khớp lệnh định kỳ và phiên giao dịch sau giờ: Không được cả hủy và sửa 	<ul style="list-style-type: none"> * Được phép hủy/sửa giá

NGUYÊN TẮC GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN

Nội dung	HOSE (SGDCK TPHCM)	HNX (SGDCK HN)	UPCOM (SGDCK HN)
10. Bước giá	<p>- Thị giá ≤ 10.000 đồng: 10 đồng.</p> <p>Ví dụ cổ phiếu SDD giá 8.900 đồng thì giá đặt lệnh đúng là 8.910; 8.920; 7.990...</p> <p>- Thị giá từ 10.000 – 49.950 đồng: 50 đồng.</p> <p>Ví dụ giá cp MBB 25.000 thì giá đặt mua/bán đúng là 25.050; 25.100; 24.950;....</p> <p>- Thị giá ≥ 50.000 đồng: 100 đồng</p>	<p>Bước giá: 100 đồng cho mọi thị giá.</p>	<p>Bước giá: 100 đồng cho mọi thị giá.</p>
11. Thời hạn thanh toán	<p>T+2</p> <p>Tiền: 8h sáng T+2</p> <p>Chứng khoán : 4h chiều T+2</p>	<p>T+2</p> <p>Tiền: 8h sáng T+2</p> <p>Chứng khoán : 4h chiều T+2</p>	<p>T+2</p> <p>Tiền: 8h sáng T+2</p> <p>Chứng khoán : 4h chiều T+2</p>
<p>Ví dụ: Cách đếm: Hôm nay là thứ 6. NĐT A mua cổ phiếu ACB.</p> <p><input type="checkbox"/> Hôm nay, thứ 6 là T0; Thứ 2 là T1; Thứ 3 là T2 <input type="checkbox"/> Cổ phiếu về lúc 4h chiều thứ 3. Lưu ý 3h chiều hết giờ giao dịch, A muốn bán ngay ACB phải bán từ thứ 4.</p> <p>Nếu hôm nay là thứ 5 bán ACB thì:</p> <p><input type="checkbox"/> Thứ 5 là T0, Thứ 6 là T1, Thứ 2 là T2. 8h sáng tiền bán chứng khoán về muốn dùng tiền bán để mua tiếp cổ phiếu khác 9h mở sàn có thể mua được ngay.</p>			
12. Phương thức nhận lệnh	<p>- Giao dịch trực tuyến qua điện thoại: ứng dụng Alpha Trading</p> <p>- Giao dịch trực tuyến qua website: trading.pinetree.vn</p>		
13. Quy định chung	<p>- Nhà đầu tư được mở nhiều tài khoản GDCK, nhưng tại mỗi công ty chứng khoán chỉ được mở 1 TK duy nhất.</p> <p>- Nhà đầu tư có thể cùng mua và bán 1 loại cổ phiếu, chứng chỉ quỹ trong cùng ngày. (Quy định này trước đây không được phép)</p> <p>- Nhà đầu tư phải đảm bảo có đủ chứng khoán khi đặt lệnh bán và đủ tiền khi đặt lệnh mua.</p> <p>- Phí giao dịch sẽ được tính trên từng lệnh khớp. (Đặt lệnh không khớp không mất phí)</p>		